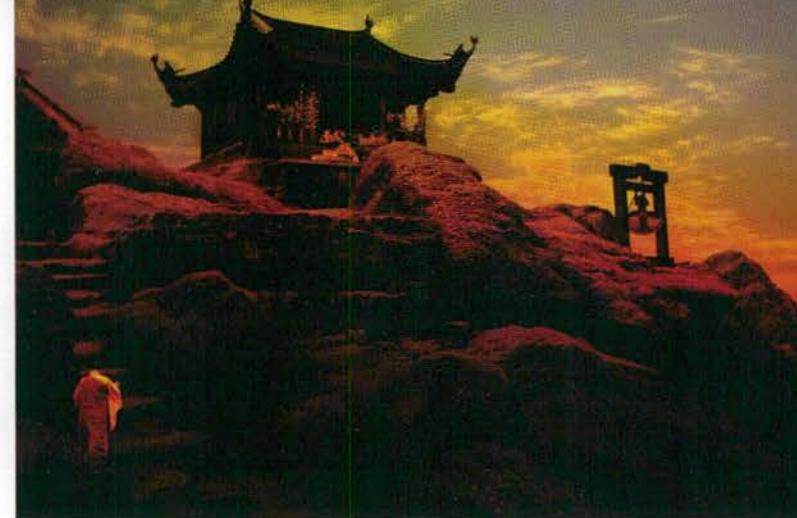


Tại Việt Nam, du lịch tâm linh trở thành loại hình có sức hút du khách nội địa lớn nhất, với lượng khách chiếm 40 - 45% mỗi năm. Nhân dịp đầu xuân, xin giới thiệu tới độc giả một số loại hình du lịch tâm linh ở miền Bắc Việt Nam và các yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng sản phẩm du lịch.



Chùa Đồng - Yên Tử. Ảnh: Nguyễn Ngọc Huấn



SỨC HÚT DU LỊCH TÂM LINH

TS. TRẦN HỮU SƠN*

DU LỊCH TÂM LINH THEO ĐẠO MẪU

Du lịch tâm linh theo đạo Mẫu là một hình thức du lịch gắn liền với tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt.

Về không gian

Không gian tổ chức du lịch tâm linh theo đạo Mẫu thường gắn liền với các điểm di tích (quần thể di tích) và các tuyến hành hương theo đạo Mẫu. Ở miền Bắc, căn cứ vào các di tích thờ Mẫu mà hình thành các điểm tham quan đạo Mẫu nổi tiếng. Các điểm tham quan này đều gắn liền với các di tích thiêng của hệ thống thần điện đạo Mẫu (từ tam tòa Thánh Mẫu, ngũ vị quan lớn, tứ vị chầu Bà, các ông Hoàng, thập vị hương Cô, tứ vị thánh Cậu, phủ Trần Triều (Kiếp Bạc, Vĩnh Phúc) và nhiều di tích khác...).

Vùng đất thiêng thờ Mẫu có quần thể di tích phủ Dầy ở Nam Định. Theo Ngô Đức Thịnh, quần thể di tích phủ Dầy là "một siêu điện thần" của đạo Mẫu tam phủ, tứ phủ. Ở đây có các di tích thờ thánh Mẫu Liễu Hạnh (phủ Tiên Hương, phủ Văn Cát, lăng Mẫu) và các di tích được tích hợp của hệ thống đạo Mẫu như đền Công Đồng, phủ Tổ, phủ Độ, phủ Khải, phủ Khâm sai, phủ Nguyệt Lăng... Trung tâm thờ Mẫu ở phủ Dầy còn gắn với lễ hội Phủ Dầy, kéo dài 10 ngày.

Vùng đất thiêng thờ Mẫu còn có trung tâm thờ Mẫu Liễu Hạnh ở phủ Tây Hồ (Hà Nội), quần thể di tích thờ Mẫu Thượng Ngàn ở đền Bắc Lệ (Lạng Sơn), đền thờ Mẫu Thượng Ngàn ở suối Mõ (Bắc Giang), quần thể di tích thờ Mẫu Thoài ở đền Dùm (Tuyên Quang)... Trong vùng đất thiêng còn có hệ thống các đền thờ ông Hoàng, nổi bật là đền thờ ba ông Hoàng (ông Hoàng Ba ở đền Lành - Hà Nam, ông Hoàng Bảy ở Bảo Hà - Lào Cai, ông Hoàng Mười ở Bến Thủy - Nghệ An). Hệ thống vùng đất thiêng còn có các di tích liên quan đến thập vị hương Cô, tứ vị thánh Cậu, phủ Trần Triều (Kiếp Bạc, Vĩnh Phúc) và nhiều di tích khác...

Vùng đất thiêng của đạo Mẫu gồm nhiều di tích và quần thể di tích. Các di tích này được kết nối với nhau theo hai trung tâm và ba tuyến chính: trung tâm phủ Dầy, trung tâm phủ Tây Hồ, tuyến du lịch ngược sông Thao và sông Lô, tuyến du lịch Bắc Giang - Lạng Sơn, tuyến du lịch tâm linh đạo Mẫu: Nam Định - Hà Nam - Thanh Hóa - Nghệ An...

Về thời gian

Du lịch tâm linh theo đạo Mẫu là loại hình du lịch mang đậm tính mùa vụ, gắn liền với thời gian của tín ngưỡng thờ Mẫu, trong đó thời gian nổi bật là "tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ".

Tháng tám giỗ cha, ngày 20/8 (âm lịch) tương truyền là ngày mất của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn và ngày 28/8 (âm lịch) là ngày hóa của vua cha Bát Hải Đại Vương. Vì vậy, các đền thờ liên quan đến Trần Hưng Đạo và Bát Hải Đại Vương đều mở lễ hội. Nhưng lễ hội được tổ chức trang nghiêm nhất, mang tính quốc lễ là Lễ hội đền Kiếp Bạc (từ ngày 15 - 20/8 âm lịch, nơi thờ Đức thánh Trần). Từ ngày 20 - 28/8 (âm lịch) là ngày hội chính ở đền Đồng Bằng, nơi thờ vua cha Bát Hải Đại Vương và Đức thánh Trần. Vì vậy, tháng 8 được coi là tháng lễ hội của vua cha Bát Hải Đại Vương và Đức thánh Trần Hưng Đạo.

Tháng ba giỗ mẹ, 10 ngày đầu tháng ba (âm lịch) hàng năm là thời điểm diễn ra Lễ hội Phủ Dầy thờ thánh Mẫu Liễu Hạnh. Tháng 3 cũng là ngày hội thờ Mẫu ở tất cả các di tích thờ Mẫu. Bên cạnh thời gian thiêng là "tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ", hệ thống tín ngưỡng đạo Mẫu còn có các dịp lễ hội gắn với các vị thần linh của đạo Mẫu như Lễ hội đền Cô Tân An ở Lào Cai (17 tháng giêng), Lễ hội thờ Cô Bơ (12/6)... Mỗi dịp lễ hội thường diễn ra ba ngày, giáp với ngày chính hội (ngày tiệc của các vị thần linh). Nhưng với các vị thần linh thường xuyên giáng đồng nổi tiếng linh thiêng thì lễ hội kéo dài hàng tuần, hàng tháng. Lễ hội ông Hoàng Bảy ở Bảo Hà (Lào

Cai) năm 2015 đón khoảng 5 vạn lượt khách. Lễ hội thờ ông Hoàng Mười ở Nghệ An năm 2014 cũng đón từ 4 - 5 vạn lượt khách. Tuy các lễ hội thu hút du khách theo mùa vụ nhưng nếu theo tổng thể của toàn bộ các di tích thờ Mẫu thì hầu hết tháng nào cũng có lễ hội (ngày tiệc) của từng vị thần linh. Vì vậy, dòng người đi lễ hội diễn ra quanh năm. Đây là đặc điểm nổi bật của hệ thống của loại hình du lịch tâm linh thờ Mẫu. Đặc điểm này khác với du lịch tâm linh thờ Phật và Thiên Chúa giáo.

Đối tượng du khách

Du khách đi du lịch tâm linh thờ Mẫu gồm hai đối tượng chính là hệ thống con nhang, đệ tử trong các Bản Hội và hệ thống khách thập phương có nhu cầu thờ Mẫu. Hệ thống du khách bản hội bao gồm đồng thầy, đồng lính, cung văn, thồ nhang, h้า đồng, đệ tử... Theo Nguyễn Ngọc Mai khảo sát, đội hình đi hầu trình thường đi từng đoàn từ 10 - 40 người, trong đó có một đồng thầy và các con nhang, đệ tử, đồng lính, cung văn... Những du khách của các bản hội này đã hình thành một đội ngũ du khách tâm linh khá hùng hậu. Họ là lực lượng chủ yếu đến các điểm di tích trong các ngày lễ hội quanh năm. Hệ thống du khách thập phương bao gồm các nam nữ thanh niên, các doanh nhân và đội ngũ hùng hậu những người có nhu cầu tâm linh về đạo Mẫu. Đội ngũ du khách này chủ yếu đến các di tích thờ Mẫu vào hai thời điểm quan trọng "đầu năm dì vay, cuối năm trả lỗ". Lực lượng này càng phát triển mạnh khi điều kiện kinh tế có sự chuyển biến tích cực, nhất là vài năm gần đây khi kinh tế nước ta có sự phục hồi ổn định.

DU LỊCH TÂM LINH THEO PHẬT GIÁO

Du lịch tâm linh theo đạo Phật có nhiều hình thức khác nhau. Có loại hình hành hương về vùng đất thiêng của Phật như trảy hội chùa Hương, du lịch tâm linh đến Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử, tuyến du lịch tâm linh về chùa Báu Đính ở Ninh Bình, du lịch ở các chùa Bắc Ninh... Các trung tâm và tuyến du lịch tâm linh thờ Phật trong những năm gần đây phát triển khá mạnh.

Về không gian

Không gian thờ Phật đã được mở rộng, bên cạnh các không gian thờ Phật truyền thống như chùa Hương, các chùa ở Nam Định,

Hải Dương, Bắc Ninh, chùa Yên Tử ở Quảng Ninh... đã xuất hiện trung tâm thờ Phật mới ở Bắc Bộ như quần thể di tích chùa Báu Đính, Thiền viện Trúc lâm Tam Đảo và hệ thống các chùa ở Tuyên Quang, Phú Thọ, Vĩnh Phúc mới được trùng tu, xây dựng.

Về thời gian

Khác với du lịch tâm linh theo đạo Mẫu, thời gian du lịch tâm linh theo đạo Phật chủ yếu diễn ra vào mùa xuân với các cuộc hành hương dài ngày. Đặc điểm về thời gian mang nặng tính chất mùa vụ đã quy định chặt chẽ cho các dịch vụ phục vụ du lịch tâm linh theo đạo Phật. Tuy nhiên, thời gian du lịch tâm linh theo đạo Phật thường kéo dài nhiều ngày gắn với các mùa lễ hội như chùa Hương, Yên Tử...

Đối tượng du khách

Trước kia, đối tượng du khách đi du lịch tâm linh chủ yếu là những người trung, cao tuổi (nhất là phụ nữ) nhưng những năm gần đây đội ngũ du khách đã "trẻ hóa" và đa dạng hóa. Nam nữ thanh niên đi du lịch tâm linh theo đạo Phật ngày càng chiếm tỷ lệ cao hơn trước. Các đoàn hành hương theo các giới, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương xuất hiện ngày càng nhiều.

Bên cạnh các loại hình du lịch tâm linh theo đạo Mẫu, đạo Phật còn có các loại hình du lịch tâm linh như giỗ tổ đền Hùng, đền Bà Chúa Kho, xin phát ấn đền Trần... Đây là loại hình du lịch tâm linh phát triển khá mạnh khi điều kiện kinh tế - xã hội đã ổn định, phục hồi. Đặc biệt, du lịch tâm linh đền Bà Chúa Kho đáp ứng nhu cầu của tầng lớp doanh nhân có điều kiện phát triển trong nền kinh tế thị trường.

MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

Du lịch tâm linh tuy xuất hiện từ rất sớm nhưng ngày nay đã biến đổi theo xu hướng thị trường hóa, toàn cầu hóa, lượng du khách tăng đột biến trong "thời điểm thiêng"... Trước thực trạng này, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần nghiên cứu, xây dựng các văn bản mang tính chất quy phạm pháp luật gắn liền quản lý du lịch tâm linh với quản lý lễ hội, quy hoạch trùng tu các di tích gắn với du lịch...

Kinh nghiệm quản lý của một số trung tâm du lịch tâm linh làm khá tốt như Ban quản lý di tích đền Bà Chúa Kho, Ban quản lý di tích phủ

Dầy... Vì vậy, cần nghiên cứu kinh nghiệm quản lý của các điểm và tuyến du lịch tâm linh, các di tích gắn liền với du lịch tâm linh nhằm vừa phân cấp cho cộng đồng nâng cao trách nhiệm quản lý, vừa tăng cường vai trò quản lý của cơ quan nhà nước. Tránh cả hai quan điểm: "khoán trắng" cho cộng đồng người dân hoặc chỉ đạo, can thiệp quá sâu vào hoạt động của các di tích, các lễ hội, các sản phẩm du lịch tâm linh.

Du lịch tâm linh chưa thực sự thu hút các doanh nghiệp tham gia. Nhiều điểm, tuyến du lịch tâm linh mới đón du khách theo kiểu tự phát... Vì vậy, các doanh nghiệp cần tích cực tham gia hệ thống các dịch vụ du lịch; nghiên cứu, phối hợp với cộng đồng, ban quản lý di tích, các nhà khoa học xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù cho từng loại hình du lịch tâm linh, cho từng điểm và tuyến du lịch tâm linh. Tính đặc thù của các sản phẩm du lịch được phản ánh từ các lễ vật dâng cúng đến các đồ lưu niệm, dịch vụ hướng dẫn, tìm hiểu di tích. Tổng thể hệ thống các dịch vụ cần mang sắc thái riêng của từng vùng, từng loại hình.

Các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Du lịch, các nhà khoa học, các doanh nghiệp, các ban quản lý di tích... cần có chương trình nghiên cứu, phối hợp đưa ra các giải pháp khắc phục sự hạn chế của tính mùa vụ. Nghiên cứu các lễ hội (ngày tiệc của hệ thống đạo Mẫu) để quảng bá, xây dựng lịch du lịch tâm linh theo đạo Mẫu. Đặc biệt, đề xuất các giải pháp chống sự quá tải ở các điểm, tuyến du lịch tâm linh trong thời gian nhất định.

Du lịch tâm linh là một loại hình du lịch đặc thù ngày càng phát triển mạnh ở Việt Nam. Vì vậy, cần có sự quan tâm của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan nghiên cứu khoa học, các doanh nghiệp và chính quyền địa phương. Sự quan tâm thể hiện qua các giải pháp hiệu quả. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Huyền (1994), *Việc thờ cúng các vị Thần bất tử ở Việt Nam*, NXB Khoa học Xã hội.
2. Võ Quế (2015), *Bảo tồn và phát huy giá trị di sản phục vụ chiến lược phát triển Du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, www.itdr.org.vn truy cập ngày 18 tháng 12 năm 2015.
3. Hà Văn Siêu (2013), *Di sản văn hóa Phật giáo với phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam*, www.itdr.org.vn truy cập ngày 18 tháng 12 năm 2015..

* Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam